

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2022/HS-ST

Ngày: 26/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh

2. Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hữu T, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1986 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ B, ấp S, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phú C, sinh năm 1962 và bà Trương Bạch H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2022 đến ngày 13/7/2022. Bị cáo tại ngoại.

- Người làm chứng: Ông Lê Đình K, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đội cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện V.

(Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/7/2022, thực hiện theo kế hoạch số 26/KH-CSGT ngày 30/6/2022 của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V về việc tuần tra, kiểm soát xử lý người điều khiển xe cơ giới vi phạm quy định về nồng độ cồn, quá tải, quá khổ..... Tổ công tác gồm ông Nguyễn Thanh Đ là tổ trưởng, ông Lê Đình K, ông Đặng Văn M – cán bộ Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự và các ông Hồ Bá D, Trương Viết H, Nguyễn Minh N thuộc Trung đoàn Cảnh sát cơ động Đông Nam Bộ E25 thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nồng độ cồn trước trụ sở Công an xã T thuộc ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Lúc này ông K thấy Trần Hữu T điều khiển xe mô tô biển số 60S2-9871 lưu thông từ hướng xã T Tân đi hướng xã Tân Bình có biểu hiện say xỉn nên ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra T không chấp hành đo nồng độ cồn và có lời lẽ xúc phạm tổ công tác, đồng thời T dùng nón bảo hiểm màu trắng xanh phía trước nón bảo hiểm có dòng chữ “CÔNG TY CHANG SHIN VN” đánh ông K nhưng không trúng. Tổ công tác phối hợp Công an xã Thanh Phú lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền. Kết quả đo nồng độ cồn của Trần Hữu T là 0,509 miligam/1lít khí thở.

+ Tang vật, tài sản, dữ liệu điện tử tạm giữ:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng xanh phía trước nón bảo hiểm có dòng chữ “CÔNG TY CHANG SHIN VN” (đã được niêm phong).

- 01 USB hiệu TRANSCEND kí hiệu M1, 01 USB loại Kingston 4GB ký hiệu M2 chứa dữ liệu điện tử lưu vào hồ sơ vụ án (đã được niêm phong).

- 01 xe mô tô biển số 60S2-9871 của Trần Hữu T điều khiển tham gia giao thông.

Tại Cáo trạng số: 108/CT-VKSVC ngày 30/9/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo T mức án từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Đề nghị xử lý vật chứng theo đề nghị và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo sai trái và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 16 giờ ngày 03/7/2022, Tổ công tác của Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự và Trung đoàn Cảnh sát cơ động Đông Nam Bộ E25 thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nồng độ cồn trước trụ sở Công an xã T thuộc ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai phát hiện Trần Hữu T có biểu hiện say xỉn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra; ông Lê Đình K yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn thì T không chấp hành mà có lời lẽ xúc phạm tổ công tác và dùng mũ bảo hiểm tấn công cản trở ông K là cán bộ đang thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch số 26/KH-CSGT ngày 30/6/2022 của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý trật tự xã hội trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-

HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng chế định án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án tiền sự; bị cáo từng tham gia bộ đội, là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng xanh phía trước nón bảo hiểm có dòng chữ “CÔNG TY CHANG SHIN VN” (đã được niêm phong) không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB hiệu TRANSCEND kí hiệu M1, 01 USB loại Kingston 4GB ký hiệu M2 chứa dữ liệu điện tử (đã được niêm phong) lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60S2-9871 do Trần Hữu T điều khiển vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ. Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an huyện V xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Đình K không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với **nhận định** của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, **Điều 65** Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy

định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự, Thông tư số 64/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 của Bộ công an.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 nón bảo hiểm màu trắng xanh phía trước nón bảo hiểm có dòng chữ “CÔNG TY CHANG SHIN VN”. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2022).

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB hiệu TRANSCEND kí hiệu M1, 01 USB loại Kingston 4GB ký hiệu M2 chứa dữ liệu điện tử (đã được niêm phong).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã T, huyện V;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn